

Số: 15/2017/QĐST - HNGĐ

Yên Mô, ngày 17 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2017/TLST – HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm C, thôn Nộn Kh, xã Yên T, huyện Yên M, Ninh Bình.

- Bị đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn K, xã Yên Th, huyện Yên M, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Ngọc Đ và chị Lương Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chưa có.

- Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng đã tự giải quyết với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đ và chị H thỏa thuận anh Đ nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001819 ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND huyện Yên Mô (3);
- THADS huyện Yên Mô (1);
- UBND xã Yên Thành, Yên Từ (2);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1); Lưu VP (1).

Đã Ký
Phạm Bằng Linh